

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, lĩnh vực hoạt động xây dựng, lĩnh vực đường bộ, lĩnh vực đường thủy nội địa, lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1527/QĐ-BXD ngày 25/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng; lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực đường bộ; lĩnh vực đường thủy nội địa; lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 245/TTr-SXD ngày 23/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, lĩnh vực hoạt động xây dựng, lĩnh vực đường bộ, lĩnh vực đường thủy nội địa, lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng, như sau:

1. Phê duyệt 67 quy trình nội bộ (bao gồm: 45 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh; 22 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp xã) giải quyết đối với 67 danh mục TTHC (bao gồm: 45 danh mục TTHC cấp tỉnh; 22 danh mục TTHC cấp xã) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, lĩnh vực hoạt động xây dựng, lĩnh vực đường bộ, lĩnh vực đường thủy nội địa, lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng tại số thứ tự 01 mục I phần A Phụ lục II kèm theo Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng

công trình xây dựng, Nhà ở, Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng; tại số thứ tự từ 01 đến 13 phần I, số thứ tự từ 01 đến 06 phần II Phụ lục kèm theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nhà ở, Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng; tại số thứ tự 01, 02 Mục I Phụ lục III kèm theo Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải; tại Phụ lục I, số thứ tự 02, 03, 09 Mục II Phụ lục II, phụ lục III kèm theo Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải; tại số thứ tự 01 mục I phần B, số thứ tự từ 01 đến 04 Mục II phần B Phụ lục kèm theo Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải; tại số thứ tự từ 01 đến 06 Mục II phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải; tại số thứ tự 11 Mục I phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 17/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải; tại số thứ tự 01, 03, 04, 05, 06 Mục I phần A, Mục III phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải; tại số thứ tự 03, 04, 05 mục II phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở; lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Sơn La.

2. Phê duyệt 02 Quy trình nội bộ giải quyết đối với 02 TTHC cấp tỉnh được thay thế lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng tại số thứ tự 01 mục I phần A và số thứ tự 02 mục II phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực nhà ở; lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Sơn La.

(Có Quy trình ban hành kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VNPT tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.Tr.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh

Phụ lục

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, Hoạt động xây dựng, Đường bộ, Đường thủy nội địa, Kinh doanh bất động sản theo quy định về phân quyền, phân cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (67 QUY TRÌNH)

A.1. CẤP TỈNH (45 QUY TRÌNH)

I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (04 QUY TRÌNH)

1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

a) Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời gian giải quyết: 30 ngày

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên	Các văn bản đầu ra	26,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Báo cáo Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng	0,5 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Văn bản ban hành	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Văn bản ban hành	0,5 ngày
B5	Trả kết quả và lưu sổ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Văn bản ban hành	0,5 ngày

b) Đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu

- Thời gian giải quyết: 20 ngày

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên	Các văn bản đầu ra	16,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Báo cáo Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng	0,5 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Văn bản ban hành	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Văn bản ban hành	0,5 ngày

B5	Trả kết quả và lưu sổ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Văn bản ban hành	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

2. Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ này tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, phiếu hạn và trả kết quả	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên	Thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	07 ngày
		Lãnh đạo phòng	Duyệt hồ sơ, trình ký duyệt hoặc trình duyệt văn bản trả lại hồ sơ	0,5 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo văn bản. Giao văn thư lấy sổ, vào sổ, phát hành	01 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Các văn bản liên quan	0,5 ngày
B5	Liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Hồ sơ liên thông	0,5 ngày
B6	UBND tỉnh thẩm định và trình lãnh đạo UBND ký phát hành; Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu phát hành chuyển văn bản phê duyệt cho bộ phận tiếp nhận của sở ngành. Trả kết quả về Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng			03 ngày
B7	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng trả kết quả cho tổ chức, cá nhân			0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

3. Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, phiếu hạn và trả kết quả	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
	giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Chuyên viên	Thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	07 ngày
		Lãnh đạo phòng	Duyệt hồ sơ, trình ký duyệt hoặc trình duyệt văn bản trả lại hồ sơ	0,5 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo văn bản. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Các văn bản liên quan	0,5 ngày
B5	Liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Hồ sơ liên thông	0,5 ngày
B6	UBND tỉnh thẩm định và trình lãnh đạo UBND ký phát hành; Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu phát hành chuyển văn bản phê duyệt cho bộ phận tiếp nhận của sở ngành. Trả kết quả về Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng			03 ngày
B7	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng trả kết quả cho tổ chức, cá nhân			0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

4. Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, phiếu hạn và trả kết quả	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên	Thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	07 ngày
		Lãnh đạo phòng	Duyệt hồ sơ, trình ký duyệt hoặc trình duyệt văn bản trả lại hồ sơ	0,5 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo văn bản. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Các văn bản liên quan	0,5 ngày
B5	Liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Hồ sơ liên thông	0,5 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	UBND tỉnh thẩm định và trình lãnh đạo UBND ký phát hành; Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu phát hành chuyển văn bản phê duyệt cho bộ phận tiếp nhận của sở ngành. Trả kết quả về Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng			03 ngày
B7	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng trả kết quả cho tổ chức, cá nhân			0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (15 QUY TRÌNH)

1. Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

- Thời gian giải quyết: Trả kết quả đánh giá hồ sơ (*thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch*): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ.
- Thời gian giải quyết: Trả chứng chỉ hành nghề: 10 ngày kể từ ngày có kết quả sát hạch đạt yêu cầu;
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Tổng hợp hồ sơ; tổ chức họp xét đánh giá hồ sơ;	37 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
			các văn bản liên quan	
B3	Phê duyệt thông báo kết quả đánh giá hồ sơ	Lãnh đạo Sở	Thông báo kết quả đánh giá hồ sơ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Thông báo kết quả đánh giá hồ sơ	0,5 ngày
B5	Phòng Giám định xây dựng	Chuyên viên	Thông báo thời gian, địa điểm sát hạch	05 ngày
	Thời gian thực hiện	45 ngày		
B6	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Chuyên viên	Tổ chức thi sát hạch; xin cấp mã chứng chỉ; các văn bản liên quan	08 ngày
B7	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B8	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B9	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Chứng chỉ	0,5 ngày
Thời gian thực hiện				10 ngày
Tổng thời gian thực hiện				55 ngày

2. Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

- Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	11,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Scan hồ sơ	0,5 ngày

B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	2,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	0,5 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

4. Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

- Thời gian giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	10,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				14 ngày

5. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

a) Đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ

- Thời gian giải quyết: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	02 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	0,5 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

b) Đối với các trường hợp khác

- Thời gian giải quyết: 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	04 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	0,5 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

6. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

- Thời gian giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	6,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Quyết định	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan quyết định	0,5 ngày

B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Quyết định	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

7. Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho Nhà thầu nước ngoài

- Thời gian giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	6,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Quyết định	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan quyết định	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Quyết định	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

8. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh

a) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (*cơ quan thẩm định chỉ tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng*); đối với các dự án có công trình cấp đặc biệt, dự án nhóm A.

- Thời gian thực hiện: 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở	14,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	05 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Kết quả thẩm định	03 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLXD	Kết quả thẩm định	0,5 ngày
B5	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

b) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (*cơ quan thẩm định chỉ tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng*); đối với các công trình dự án nhóm B

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở	14,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	02 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLXD	Kết quả thẩm định	0,5 ngày
B5	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

c) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trường hợp các công trình dự án nhóm C

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế cơ sở	9,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	02 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLXD	Kết quả thẩm định	0,5 ngày
B5	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

9. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

a) Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời gian thực hiện: 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	14,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	05 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Kết quả thẩm định	03 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLXD	Kết quả thẩm định	0,5 ngày
B5	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				25 ngày

b) Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các công trình cấp II, cấp III

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	14,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	02 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Kết quả thẩm định	0,5 ngày
B5	Thu phí lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

c) Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các công trình còn lại

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ban hành văn bản đề nghị cơ quan phối hợp tham gia thẩm định (nếu có); kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	9,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	02 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Kết quả thẩm định	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Kết quả thẩm định	0,5 ngày
B5	Thu phí, lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Trả kết quả	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

10. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	02 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Giấy phép	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

11. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến /Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	02 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Giấy phép	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

12. Cấp giấy phép di dời công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	02 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Giấy phép	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

13. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	02 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Giấy phép	01 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

14. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	02 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,25 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	2,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	0,5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Giấy phép	0,5 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Giấy phép	0,25 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Giấy phép	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

15. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt cấp I, cấp II trong đô thị (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	02 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,25 ngày
B2	Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	2,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	0,5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo sở	Giấy phép	0,5 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả ra bộ phận một cửa của Sở tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng	Giấy phép	0,25 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Giấy phép	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

III. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA (05 QUY TRÌNH)

1. Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

2. Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Quyết định công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

3. Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Sản phẩm đầu ra	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

4. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa

a) Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng (*đối với cơ sở loại 4*)

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (<i>nếu có yêu cầu</i>)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Kiểm tra và Dự thảo Giấy chứng nhận (<i>và tài liệu kèm theo</i>)	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng QL Vận tải, PT&NL	In Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

b) Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo (*đối với cơ sở loại 4*)

- Thời gian thực hiện: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (<i>nếu có yêu cầu</i>)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Kiểm tra và Dự thảo Giấy chứng nhận (<i>và tài liệu kèm theo</i>)	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng QL Vận tải, PT&NL	In Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

c) Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng (*đối với cơ sở từ loại 3 trở lên*)

- Thời gian thực hiện: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (<i>nếu có yêu cầu</i>)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Kiểm tra và Dự thảo Giấy chứng nhận (<i>và tài liệu kèm theo</i>)	02 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Xem xét và phê duyệt văn bản chuyển hồ sơ	1/4 ngày
B4	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Dự thảo Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại TT HC	Dự thảo Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B6	Thẩm định, giải quyết hồ sơ và ký ban hành	Văn phòng UBND tỉnh Lãnh đạo UBND tỉnh	Giấy chứng nhận	01 ngày
B7	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại TT HCC	Giấy chứng nhận	1/4 ngày

B8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

d) Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo (*đối với cơ sở từ loại 3 trở lên*)

- Thời gian thực hiện: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng QL vận tải, PT&NL	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (<i>nếu có yêu cầu</i>)	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Kiểm tra và Dự thảo Giấy chứng nhận (<i>và tài liệu kèm theo</i>)	02 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Xem xét và phê duyệt văn bản chuyển hồ sơ	1/4 ngày
B4	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Dự thảo Giấy chứng nhận	1/4 ngày

B5	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại TT HC	Dự thảo Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B6	Thẩm định, giải quyết hồ sơ và ký ban hành	Văn phòng UBND tỉnh Lãnh đạo UBND tỉnh	Giấy chứng nhận	01 ngày
B7	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại TT HCC	Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

5. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa

a) Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (đối với cơ sở loại 4)

- Thời gian thực hiện: 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày

B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Kiểm tra và Dự thảo Giấy chứng nhận <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	05 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	In Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

b) Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa *(đối với cơ sở từ loại 3 trở lên)*

- Thời gian thực hiện: Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày

	người lái, Sở Xây dựng	Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Kiểm tra và Dự thảo Giấy chứng nhận (và tài liệu kèm theo)	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Xem xét và phê duyệt văn bản chuyển hồ sơ	1/4 ngày
B4	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Dự thảo Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại TT HC	Dự thảo Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B6	Thẩm định, giải quyết hồ sơ và ký ban hành	Văn phòng UBND tỉnh Lãnh đạo UBND tỉnh	Giấy chứng nhận	02 ngày
B7	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại TT HCC	Giấy chứng nhận	1/4 ngày
B8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ của đơn vị	Giấy chứng nhận đã hoàn thiện	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				7 ngày

IV. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ (18 QUY TRÌNH)

1. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế ASEAN

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (<i>nếu có yêu cầu</i>)	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép vận tải đường bộ (<i>và tài liệu kèm theo</i>)	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Giấy phép vận tải đường bộ	1/8 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép vận tải đường bộ đã hoàn thiện	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				01 ngày

2. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận ASEAN

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Giấy phép	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
Tổng thời gian thực hiện				01 ngày

3. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế GMS

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-----------------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép (và tài liệu kèm theo)	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Giấy phép	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

4. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận GSM hoặc sổ TAD

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-------------	----------	---------------------

		thực hiện	thực hiện	
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Giấy phép	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

5. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm	Thời gian thực
----	--------------------	-------------	----------	----------------

		thực hiện	thực hiện	hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép (và tài liệu kèm theo)	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Giấy phép	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

6. Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Lào

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Thông báo Đăng ký khai thác tuyến (và tài liệu kèm theo)	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Thông báo Đăng ký khai thác tuyến	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Thông báo Đăng ký khai thác tuyến ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

7. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Giấy phép	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

8. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Giấy phép <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Giấy phép	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Giấy phép ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

9. Đăng ký, ngừng khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

Các bước	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Thông báo Đăng ký khai thác tuyến <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	1/4 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư phát hành văn bản, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Phát hành Thông báo Đăng ký khai thác tuyến	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Thông báo Đăng ký khai thác tuyến ký đã hoàn thiện	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

10. Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác

- Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân; chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Thẩm định; dự thảo văn bản chấp thuận	10,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1,0 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	2,0 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn Sở Xây dựng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản Chấp thuận	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

11. Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	4,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản cấp phép của Sở Xây dựng	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			07 ngày

12. Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác

a) Trường hợp đối với đám tang

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/8 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	1/4 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/8 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản cấp phép của Sở Xây dựng	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

b) Trường hợp khác

- Thời gian thực hiện: 05 ngày đối với các trường hợp khác kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	2,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản cấp phép của Sở Xây dựng	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

13. Chấp thuận vị trí đầu nổi tạm vào đường bộ đang khai thác

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	4,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản Chấp thuận của Sở Xây dựng	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			07 ngày

14. Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch

a) Trường hợp không phải lấy ý kiến

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	4,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản chấp thuận của Sở Xây dựng	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			07 ngày

b) Trường hợp phải lấy ý kiến

- Thời gian thực hiện: 16 ngày làm việc

+ Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ;

+ Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền

+ Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân; chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Thẩm định; dự thảo văn bản xin ý kiến	2,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó GD Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển cơ quan xin ý kiến	Văn thư; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	văn bản xin ý kiến của Sở Xây dựng	1/4 ngày
B5	Tổ chức được lấy ý kiến trả lời		Văn bản trả lời ý kiến của UBND tỉnh	7,0 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Tiếp nhận văn bản trả lời của tổ chức liên quan	Văn thư; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng		1/4 ngày
B7	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Dự thảo văn bản Chấp thuận	3,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/4 ngày
B8	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở hoặc Phó GD Sở	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B9	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	văn bản đầu ra	1/2 ngày
B10	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa Sở Xây dựng	Văn bản Chấp thuận của Sở Xây dựng	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			16 ngày

15. Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chín	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Thẩm định hồ sơ; dự thảo văn bản chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ; trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	2,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	0,5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo Sở	Văn bản chấp thuận	0,5 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLCL&GDCTXD	Văn bản chấp thuận	0,25 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trả kết quả	0,5 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

16. Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chín	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định cấp chứng chỉ, dự thảo chứng chỉ; trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	7,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	0,5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo Sở	Quyết định cấp chứng chỉ, chứng chỉ thẩm tra viên ATGT	0,5 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLCL&GDCTXD	Quyết định cấp chứng chỉ, chứng chỉ thẩm tra viên ATGT	0,5 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trả kết quả	0,5 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			10 ngày

17. Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chính	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	0,5 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định cấp lại chứng chỉ, dự thảo chứng chỉ; trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	4,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	0,5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo Sở	Quyết định cấp đổi chứng chỉ, chứng chỉ thẩm tra viên ATGT	0,5 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng QLCL&GDCTXD	Quyết định cấp đổi chứng chỉ, chứng chỉ thẩm tra viên ATGT	0,25 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trả kết quả	0,5 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			07 ngày

18. Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	01 bộ Hồ sơ thủ tục hành chín	0,5 ngày
B2	Phòng Quản lý chất lượng và giám định công trình xây dựng, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định cấp lại chứng chỉ, dự thảo chứng chỉ; trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản trả lại hồ sơ	3,0 ngày
		Lãnh đạo phòng	Xét duyệt	0,5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Chuyển văn thư lấy số, phát hành	Lãnh đạo Sở	Quyết định cấp đổi chứng chỉ, chứng chỉ thẩm tra viên ATGT	0,5 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư Sở	Quyết định cấp đổi chứng chỉ, chứng chỉ thẩm tra viên ATGT	0,25 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Trả kết quả	0,5 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

V. LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN (03 QUY TRÌNH)

1. Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị	Công chức bộ phận Một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra; Chứng chỉ	07 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	1/2 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Chứng chỉ	1/2 ngày
B5	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ bị cháy, bị mất, bị rách, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng khác)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ
- Quy trình nội bộ điện tử:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị	Công chức bộ phận Một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra; Chứng chỉ	07 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	1/2 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Chứng chỉ	1/2 ngày
B5	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (trong trường hợp chứng chỉ cũ đã hết hạn hoặc gần hết hạn)

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả thi sát hạch đạt.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị	Công chức bộ phận Một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra; Chứng chỉ	07 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	1/2 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Chứng chỉ	1/2 ngày
B5	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

A.2. CẤP XÃ (22 QUY TRÌNH)

I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (06 QUY TRÌNH)

1. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp	Giấy phép	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp	Giấy phép	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ cấp xã ; Ban quản lý Khu công nghiệp	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

3. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ cấp xã ; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

4. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	06 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan giấy phép	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ cấp xã ; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

5. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Scan hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	2,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	0,5 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan giấy phép	0,25 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ cấp xã ; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

6. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Scan hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Dự thảo văn bản	2,75 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	0,5 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo cấp xã; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	0,5 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan giấy phép	0,25 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ cấp xã ; Ban quản lý Khu công nghiệp.	Giấy phép	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA (13 QUY TRÌNH)

1. Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu

- Thời gian thực hiện: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng Chuyên môn	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Đăng ký (và tài liệu kèm theo)	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo xã, phường	Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch xã, phường	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng chuyên môn	In Đăng ký	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

2. Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước

- Thời gian thực hiện: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Đăng ký (và tài liệu kèm theo)	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo xã, phường	Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch xã, phường	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng chuyên môn	In Đăng ký	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

3. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước

- Thời gian thực hiện: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Đăng ký (và tài liệu kèm theo)	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo xã, phường	Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch xã, phường	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng chuyên môn	In Đăng ký	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			03 ngày

4. Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước

- Thời gian thực hiện: 02 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy (nếu có yêu cầu)	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo GCN xóa Đăng ký (và tài liệu kèm theo)	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo xã, phường	Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch xã, phường	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng chuyên môn	In GCN xóa Đăng ký	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Đăng ký đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			02 ngày

5. Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát

- Thời gian thực hiện: 02 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Quyết định công bố. <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo xã, phường	Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch xã, phường	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng chuyên môn	Quyết định công bố.	1/4 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Quyết định công bố đã hoàn thiện	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			02 ngày

6. Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát

- Thời gian thực hiện: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa	Scan hồ sơ điện tử và gửi kèm hồ sơ bản giấy <i>(nếu có yêu cầu)</i>	1/2 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ TTHC	Dự thảo Quyết định công bố <i>(và tài liệu kèm theo)</i>	2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo xã, phường	Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch xã, phường	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Chuyên viên hoàn thiện và chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư, Phòng chuyên môn	Quyết định công bố	1/2 ngày
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận một cửa	Quyết định công bố đã hoàn thiện	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

7. Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn của xã	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	02 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn bản gia hạn của UBND xã	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

8. Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn của xã	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	02 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Quyết định công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

9. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa

- Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn xử lý	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Sản phẩm đầu ra; Dự thảo văn bản xin ý kiến cơ quan phối hợp	1,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/4 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/4 ngày
B4	Gửi hồ sơ liên thông	Chi cục đường thủy nội địa khu vực	Văn bản trả lời	05 ngày
B5	Tiếp nhận tài liệu liên thông, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn UBND xã	Công chức bộ phận một cửa	Scan tài liệu	1/4 ngày
B6	Phòng chuyên môn UBND xã	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/4 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Sản phẩm đầu ra trên cơ sở tài liệu liên thông đã được nhận;	01 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
			Dự thảo văn bản đầu ra trình lãnh đạo phòng	
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	1/4 ngày
B7	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/4 ngày
B8	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/4 ngày
B9	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			10 ngày

10. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo văn bản thỏa	03 ngày

			thuận	
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành văn bản thỏa thuận	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Văn bản thỏa thuận	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

11. Công bố hoạt động bên thủy nội địa

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo Quyết định công bố hoạt động	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành Quyết định công bố hoạt động	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Quyết định công bố hoạt động	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

12. Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo Quyết định công bố hoạt động	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND huyện,	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày

	thành phố			
B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành Quyết định công bố hoạt động	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Quyết định công bố hoạt động	1/4 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

13. Công bố lại hoạt động bên thủy nội địa

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ TTHC về Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã	Hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo phòng	Phân công, giao xử lý hồ sơ TTHC	1/4 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Dự thảo văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Dự thảo Quyết định công bố hoạt động	03 ngày
		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, xét duyệt	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Phê duyệt	1/2 ngày

B4	Văn thư chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính bộ phận một cửa	Văn thư huyện, thành phố/Phòng chuyên môn	Phát hành văn bản trả lời hồ sơ TTHC/Phát hành Quyết định công bố hoạt động	1/4 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận một cửa	Văn bản trả lời hồ sơ TTHC đã hoàn thiện/Quyết định công bố hoạt động	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

III. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ (03 QUY TRÌNH)

1. Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn của xã	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	4,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày

B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày
B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn bản cấp phép của UBND xã	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện				07 ngày

2. Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác

a) Trường hợp đối với đám tang

- Thời gian thực hiện: 01 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn của xã	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/8 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/8 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	1/4 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/8 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/8 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/8 ngày

B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn bản cấp phép của UBND xã	1/8 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			01 ngày

b) Trường hợp khác

- Thời gian thực hiện: 05 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn của xã	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	2,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày

B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn bản cấp phép của UBND xã	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

3. Chấp thuận vị trí dấu nổi tạm vào đường bộ đang khai thác

- Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn của xã	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng chuyên môn	Lãnh đạo Phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Công chức được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	4,0 ngày
		Lãnh đạo Phòng	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo UBND xã	Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B4	Văn thư đóng dấu, chuyển kết quả bộ phận một cửa	Văn thư; Phòng chuyên môn	Văn bản trả lời Hồ sơ TTHC đã đóng dấu	1/2 ngày

B5	Tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn bản cấp phép của UBND xã	1/2 ngày
	Tổng thời gian thực hiện			07 ngày

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ (02 QUY TRÌNH)

I. LĨNH VỰC NHÀ Ở (01 QUY TRÌNH)

- Tên thủ tục:** Chuyển đổi công năng nhà ở không thuộc tài sản công
- Thời gian thực hiện: Không quá 30 ngày.
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị	Công chức bộ phận Một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Các văn bản xin ý kiến; văn bản đầu ra	18 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	1 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Tờ trình	1 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Các văn bản liên quan	1/2 ngày

B5	Liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Các văn bản trình liên thông	1 ngày
B6	UBND tỉnh thẩm định và trình lãnh đạo UBND ký phát hành; Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu phát hành chuyển văn bản phê duyệt cho bộ phận tiếp nhận của sở ngành. Trả kết quả về Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng			07 ngày
B7	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng trả kết quả			1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện				30 ngày

II. LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN (01 QUY TRÌNH)

- Tên thủ tục:** Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quy trình điện tử nội bộ:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển, bàn giao hồ sơ về phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị	Công chức bộ phận Một cửa Sở Xây dựng	Hồ sơ	1/2 ngày
B2	Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị, Sở Xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công, giao xử lý hồ sơ	1/2 ngày
		Chuyên viên được phân công xử lý hồ sơ	Văn bản đầu ra	10 + 1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	1 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Tờ trình	1 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Các văn bản liên quan trình ủy ban	1/2 ngày
B5	Liên thông lên UBND tỉnh	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	Các văn bản trình liên thông	1/2 ngày

B6	UBND tỉnh thẩm định và trình lãnh đạo UBND ký phát hành; Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu phát hành chuyển văn bản phê duyệt cho bộ phận tiếp nhận của sở ngành. Trả kết quả về Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng	05 ngày
B7	Bộ phận TN&TKQ Sở Xây dựng trả kết quả	1/2 ngày
Tổng thời gian thực hiện		20 ngày